

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hà**

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Trang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Ngô Phương Liên - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 69/2025/TLST-VHNGĐ ngày 07/03/2025, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc hôn nhân gia đình số 39/QĐST-VHNGĐ ngày 03/04/2025 gồm:

Những người yêu cầu sau đây:

Ông Nguyễn Quốc V, sinh ngày 13/01/1966

Căn cước công dân số 001066017417 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/4/2021; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn L, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội. Ông V có mặt.

Bà Trần Nhật T, sinh ngày 10/5/1979

Hộ chiếu số: P00539011 do Cục Q cấp ngày 09/9/2022; Nơi thường trú: Thôn L, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội; Hiện ở: A L, C, Australia. Bà T có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Bà Trần Nhật T ủy quyền cho ông Nguyễn Quốc V giao, nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH:

Theo Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và bản tự khai của ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T cùng trình bày:

- Về tình cảm: Ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 75, quyển số 1/2000 ngày 06 tháng 12 năm 2000. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì bà T sang Australia làm ăn sinh sống, hai vợ chồng xa nhau từ đó và bắt đầu phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân mâu thuẫn là do khác biệt về lối sống, quan điểm và cách nuôi dạy con cái. Từ khi bà T sang nước ngoài thì hai vợ chồng không thường xuyên quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Ông bà cũng đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng mâu thuẫn không thể giải quyết được. Hiện nay, bà T đang ở Australia, còn ông V thì không có điều kiện sang cùng vợ. Nay, ông bà nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, cũng như không thể tiếp tục duy trì mối quan hệ hôn nhân này và ly hôn là giải pháp tốt nhất để hai bên có thể sớm ổn định cuộc sống. Ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T có 02 con chung là cháu Nguyễn Tiến V1, sinh ngày 19/12/2001 và cháu Nguyễn Trung N, sinh ngày 22/8/2003. Các cháu hiện đã trưởng thành nên ông bà không đề nghị giải quyết. Việc ở với ai là do các cháu tự quyết định.

- **Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung:** Ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí giải quyết ly hôn:** Ông Nguyễn Quốc V tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Do điều kiện không thể về Việt Nam giải quyết được nên bà Trần Nhật T đã có Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, đơn xin giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho ông Nguyễn Quốc V giao nộp và nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Tại phiên họp: Ông Nguyễn Quốc V có mặt và giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của ông bà. Bà Trần Nhật T có đơn xin giải quyết vắng mặt. Ông Nguyễn Quốc V đồng ý nhận sự ủy quyền của bà Trần Nhật T là giao nộp và nhận các văn bản tố tụng của Tòa án. Ông V cam kết thông báo và gửi đề bà T được biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phát biểu:

Về tố tụng, việc Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia

đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T có đề nghị công nhận thuận tình ly hôn. Bà Trần Nhật T hiện đang sinh sống và làm việc tại Australia nên theo quy định tại Điều 29 và Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T do cả hai cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 75, quyển số 1/2000 ngày 06 tháng 12 năm 2000 nên là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng sau hôn nhân đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Hiện cả hai vợ chồng cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa nên cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của vợ chồng ông bà là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được Tòa án chấp nhận.

Về con chung: Ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T có 02 con chung là cháu Nguyễn Tiến V1, sinh ngày 19/12/2001 và cháu Nguyễn Trung N, sinh ngày 22/8/2003. Cháu V1 và cháu N hiện đã trưởng thành, ông bà không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: Ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Nguyễn Quốc V tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 29; Điểm b khoản 1 Điều 37; Khoản 2 Điều 67; Điều 143, 146, 149, 367, 369, 370, 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, quyết định:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T.

2. Về con chung: Ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T có 02 con chung là cháu Nguyễn Tiến V1, sinh ngày 19/12/2001 và cháu Nguyễn Trung Nguyên S ngày 22/8/2003. Cháu V1 và cháu N hiện đã trưởng thành, ông bà không yêu cầu

giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: Ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Nhật T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về lệ phí: Ông Nguyễn Quốc V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0079045 ngày 06/03/2025 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ghi nhận ông Nguyễn Quốc V đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 14/04/2025.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thanh Hà